TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Thiện

2. Ông: Nguyễn Văn Kiểm.

Thư ký phiên toà: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Hà Đăng Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Giáp Văn T, sinh năm 1958; Tên gọi khác: Không có;

Nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/10; con ông: Giáp Văn C, (Đã chết); con bà Giáp Thị L (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị C1, sinh năm 1959, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1984; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024 đến ngày 19/8/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Giáp Hồng T1, sinh năm 1973; Tên gọi khác: Không có;

Nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Giáp Văn B, (Đã chết); con bà : Dương Thị Đ, sinh năm 1943; Vợ: Lưu Thị Y, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Giáp Văn N, sinh năm 1991 (vắng mặt)
2. Ông Giáp Văn H, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Đều thường trú: Ngọc Yên N1, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1964 (vắng mặt)
4. Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị Giáp Thị T2, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi thường trú: số E, đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 13/8/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại sân bóng thuộc tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T có người thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nguồn tin phát hiện Giáp Văn N, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua, bán số lô, số đề. N khai nhận: Ngày 13/8/2024, N có mua bán số lô, số đề với Giáp Văn T. Cụ thể N sử dụng tài khoản zalo mang tên "Nam Ruby" được đăng ký bằng số sim 0974.638.791 nhắn tin mua 200 điểm lô với giá 4.600.000 đồng của T thông qua tài khoản zalo mang tên "T Giap" được đăng ký bằng sim số 0392426691. N đã chuyển khoản số tiền 4.200.000 đồng cho T vào số tài khoản 105229811190015 (ngân hàng T3). Trước đó, ngày 12/8/2024, N còn mua số lô của T các số lô 52, 23 mỗi cặp số 05 điểm = 230. 000 đồng, các cặp số đề ở giải đặc biệt 52, 53, 23 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền N mua số lô, số đề ngày 12/8/2024 là 290.000 đồng. So với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 12/8/2024, Nam trúng cặp số 52 = 05 điểm = 400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 12/8/2024 là 690.000 đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản sự việc và thu giữ của N 01 điện thoại Realme 3, màu xanh, số Imei1: 869566042782755, Imei2: 869566042782748, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "ĐT Nam".

Ngày 13/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại của Giáp Văn N, kết quả:

+ Tại ứng dụng Zalo phát hiện mục tin nhắn có lưu tên "T Giap" có các nội dung tin nhắn các ngày 12, 13/8/2024 thể hiện hành vi mua bán số lô, số đề.

+ Tại mục "danh bạ" có lưu số sim 0392426691 lưu tên "Ông T Ghi Đ1"; có cuộc gọi đi thể hiện thời gian ngày "13/8/2024 16:54 - 1 phút 8 giây". N trình bày số sim trên là sim số của T cho N để liên lạc liên quan đến hành vi đánh bạc (mua bán số lô, số đề). Ngoài ra không phát hiện nội dung nào khác liên quan

đến hành vi đánh bạc (mua bán số lô, số đề) hay vi phạm pháp luật khác.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 13/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp nhận Giáp Văn T, sinh năm 1958, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến đầu thú về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 13/8/2024 tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32, vỏ lưng màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có vết rạn nứt, máy vẫn còn sử dụng được, số Imei1: 359093386093779; Imei2: 359768846093770, lắp sim số 0392426691, trên vỏ sim có số: 8984048000041294141 được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT T".

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại của T, kết quả: Tại mục ứng dụng Zalo đăng nhập bằng tài khoản "T Giap" đăng nhập bằng số thuê bao 0392.426.691 có nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề với các tài khoản gồm:

+ Tài khoản tên "truong y" đăng nhập bằng số thuê bao 0967.216.998.

+ Tài khoản tên "Huy M" đăng nhập bằng số thuê bao 0377.375.259.

+ Tài khoản tên "Nam Ruby" không hiển thị thông tin đăng nhập.

+ Tài khoản tên "Tuyến Đ" đăng nhập bằng số thuê bao 0972.078.757.

Ngoài ra không phát hiện ứng dụng nào khác chứa thông tin vi phạm pháp luật. Tiến hành khám xét nhà của T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Hàng ngày T sử dụng số điện thoại 0392.426.691 đăng ký tài khoản zalo để nhận tin nhắn bán số lô, số đề cho khách đồng thời cũng tự mua số lô, số đề rồi tổng hợp toàn bộ số lô, số đề bán cho khách và số lô, số đề tự chơi gửi qua zalo đăng ký thuê bao đăng ký bằng số thuê bao 0967.216.998 của Giáp Hồng T1, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

* Ngày 13/8/2024:

- T nhận tin nhắn zalo đăng ký bằng số thuê bao 0974.638.791 của Giáp Văn N, gồm: Tin nhắn "lô 98-89-02-20-38-83-19-91-94-49 = mỗi con 20 điểm". N mua các cặp số 98, 89, 02, 20, 38, 83, 19, 91, 94, 49 mỗi cặp số 20 điểm = 200 điểm X 23.000 đồng = 4.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của T và N ngày 13/8/2024 = 4.600.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*). N đã thanh toán số tiền 4.200.000 đồng cho T qua tài khoản ngân hàng T3 số 10522981119015 tên Nguyễn Thị Thu P (con dâu T).

- T nhận tin nhắn zalo đăng ký bằng số thuê bao 0358.366.193 của Nguyễn Văn V, sinh năm 1964, trú tại thôn N, xã C, huyện T để bán số lô, số đề gồm: Tin nhắn "Đb Đau 4 5n", V mua cặp số đề 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi cặp số 5.000 đồng = 50.000 đồng, V chưa thanh toán tiền cho T.

- T nhận tin nhắn từ zalo đăng ký bằng số thuê bao 0377.375.259 của Giáp Văn H, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã C, huyện T để bán số lô, số đề gồm: Tin nhắn "Nt 3so 505, 25n, 05, l00n, 50, 55, 00, 06, 07, 04, l0n, 62, 62, 69, 96, 79, 97, 56, 03, 5n", H mua cặp các số ở giải nhất như sau: cặp ba số 505 = 25.000 đồng; cặp số 05 = 100.000 đồng , các cặp số 50, 55, 00, 06, 07, 04 mỗi cặp số 10.000 đồng = 60.000 đồng; các cặp số 62, 62, 69, 96, 79, 97, 56, 03 mỗi cặp số 5.000 đồng = 40.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc = 225.000 đồng, H chưa thanh toán tiền cho T.

- T nhận tin nhắn từ zalo đăng ký bằng số thuê bao 0972.078.757 của Giáp Thị T2, sinh năm 1986, trú tại 5 L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng để bán số lô, số đề gồm: Tin nhắn Lô "36- 58 x l0đ, Nt 58-61-16 X 10k, Db: 58- 61 X 50k, 16 X 20k, Db 3c: 361- 358- 316 X 20k" Tuyến mua cặp số lô 36, 58 mỗi cặp 10 điểm = 20 điểm x 23.000 đồng = 460.000 đồng; các cặp số ở giải nhất 58, 61, 16 mỗi cặp 10.000 đồng = 30.000 đồng; các cặp ở giải đặc biệt 48, 61 mỗi cặp 50.000 đồng = 100.000 đồng; cặp số 16 = 20.000 đồng; các cặp ba số ở giải đặc biệt 361, 358, 316 mỗi cặp 20.000 đồng = 60.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc tại tin nhắn này = 670.000 đồng, T2 chưa thanh toán tiền cho T.

Như vậy, Ngày 13/8/2024, T bán số lô, số đề cho 4 người với tổng số tiền là 5.545.000 đồng (*năm triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), trong đó T bán cho T2 690.000 đồng, bán cho V 50.000 đồng, bán cho H số tiền 225.000 đồng, bán cho N số tiền 4.600.000 đồng.

Trước ngày 13/8/2024, T nhận tin nhắn từ zalo đăng ký bằng số thuê bao 0377.375.259 của Giáp Văn H, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã C, huyện T để bán số lô, số đề cho H vào các ngày 01,02,06 và 07/8/2024; T nhận tin nhắn zalo đăng ký bằng số thuê bao 0358.366.193 của Nguyễn Văn V, sinh năm 1964, trú tại thôn N, xã C, huyện T để bán số lô, số đề vào ngày 9/8/2024. Ngày 12/8/2024, T nhận tin nhắn zalo đăng ký bằng số thuê bao 0974.638.791 của Giáp Văn N, sinh năm 1991, trú tại Thôn N, xã C, huyện T và nhận tin nhắn zalo đăng ký bằng số thuê bao 0358.366.193 của Nguyễn Văn V, sinh năm 1964, trú tại thôn N, xã C, huyện T. Tuy nhiên các ngày trên số tiền đánh bạc (bán số lô, số đề) đều dưới 5.000.000 đồng nên không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã làm việc với Giáp Văn N, Nguyễn Văn V, Giáp Văn H, Giáp Thị T2; Các đối tượng này đều thừa nhận hành vi mua số lô, số đề của T như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đều đã kiểm tra điện thoại và lập biên bản tính tiền đánh bạc để làm căn cứ.

Sau khi bán các số lô, số đề trên cho khách, T sử dụng tài khoản zalo của T nhắn tin đến tài khoản zalo của Giáp Hồng T1, sinh năm 1973, nhà ở thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang để chuyển và tự đánh các số lô, số đề. Ngày 13/8/2024, T chuyển cho T1 các số lô, số đề gồm:

+ "Đb. 3. Càng. 361. 500n, 045.054.15n nt. 169. 232. 15n, đb. 58. 61. 1. Triệu 16 . 500n 45. 54. 25n 13. 15. 65. 36. 68. 69. 48. 84. 85. 95. 10n nt. 23. 78. 69. 20n 14. 02. 20. 28. 48. 84. 67. 75. 76. 78. 46. 96. 10n lô 58. 500n 61. 300n", được hiểu là T mua các số lô, số đề của T1: cặp 3 số 361 ở giải đặc biệt = 500.000 đồng; cặp 3 số 045.054 ở giải đặc biệt mỗi cặp số 15.000 đồng; các cặp số 169. 232 ở giải nhất mỗi cặp số 15.000 đồng; các cặp số 58, 61 ở giải đặc biệt mỗi cặp số 1.000.000 đồng; cặp số 16 ở giải đặc biệt 500.000 đồng; các cặp số ở giải nhất 45. 54 mỗi cặp số 25.000 đồng; các cặp số 13. 15. 65. 36. 68. 69. 48. 84. 85. 95 ở giải nhất mỗi cặp số 10.000 đồng; các cặp số ở giải nhất 23. 78. 69 mỗi cặp số 20.000 đồng; các cặp số ở giải nhất 14. 02. 20. 28. 48. 84. 67. 75. 76. 78. 46. 96 mỗi cặp số 10.000 đồng; cặp số lô 58 = 500 điểm = 11.500.000 đồng, cặp số lô 61 = 300 điểm = 6.900.000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề tại tin nhắn này là 21.790.000 đồng (*hai mốt triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng*).

+ "Đb. 3. Càng. 316. 361. 358. 20n. Đb 58. 61. 50n 16. 20n 57. 75. 23. 32. 22. 77. 78. 87. 10n 02. 20. 07. 70. 45. 59. 5n đầu 4. 5n lô 49. 94. 25n 02. 20. 38. 83. 19. 91. 89. 98. 20n 36. 58. 10n. 57. 75. 7n 11. 99. 3n" được hiểu là T mua số lô, số đề của T1: cặp 3 ở giải đặc biệt số 361, 361, 358 mỗi cặp số 20.000 đồng; các cặp số ở giải đặc biệt 58, 61 mỗi cặp số 50.000 đồng, cặp số 16 = 20.000 đồng; các cặp số 57, 75, 23, 32, 22, 77, 78, 87 mỗi cặp số 10.000 đồng; các cặp số ở giải đặc biệt 02. 20. 07. 70. 45. 59 mỗi cặp số 5.000 đồng, đầu 4 ở giải đặc biệt gồm các số 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi cặp số 5.000 đồng; các cặp số lô 49, 94 mỗi cặp 25 điểm = 50 điểm = 1.150.000 đồng; các cặp số lô gồm 02, 20, 38, 83, 19, 91, 89, 98 mỗi cặp số 20 điểm; các cặp số lô 36, 58 mỗi cặp số 10 điểm; các cặp số lô 57, 75 mỗi cặp số 07 điểm, các cặp số lô 11, 99 mỗi cặp số 03 điểm. Tổng số tiền mua số lô, số đề tại tin nhắn này là 6.090.000 đồng (*sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*).

+ "Đb. 35. 67. 10n képb. 10n đít 5. 5n. 2k 49.94. 15n 16. 66. 10n lô A. 5n" được hiểu là T mua số lô, số đề của T1: các cặp số ở giải đặc biệt 35, 67 mỗi cặp số 10.000 đồng; kép bằng gồm các cặp số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi cặp số 10.000 đồng; đít 5 ở giả đặc biệt gồm các cặp số 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95 mỗi cặp số 5.000 đồng; các cặp số 49, 94 ở giải đặc biệt và giải nhất mỗi cặp số 15.000 đồng = 60.000 đồng; các cặp số ở giải đặc biêt 16, 66 mỗi cặp số 10.000 đồng; cặp số lô 11 = 5 điểm = 115.000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề tại tin nhắn này là 365.000 đồng (*ba trăm sáu lăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền T mua số lô, số đề với T1 ngày 13/8/2024 là 28.245.000 đồng (*hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn*). Trong đó gồm các số lô, số đề do T2, V, H, N mua của T sau đó T chuyển lại cho T1 và các số lô, số đề T tự đánh.

Quá trình điều tra T khai nhận: Ngoài những số lô, số đề T đã chuyển cho T1, còn các số lô, số đề T chưa kịp chuyển thì bị phát hiện gồm: Giải nhất: cặp số 58, 61, 16 mỗi số 10.000 đồng; giải đặc biệt các số: 505 = 25.000 đồng; cặp

số 05 H mua 100.000 đồng, T chỉ chuyển cho T1 5.000 đồng, các cặp số 50, 06, 04 mỗi cặp số 10.000 đồng, cặp số 07 H mua 10.000 đồng, T chỉ chuyển cho cho T1 5.000 đồng các cặp số 62, 26, 96, 79, 97, 56, 03 mỗi cặp số 5.000 đồng. Số tiền bán số lô, số đề mà T chưa kịp chuyển lại cho T1 ngày 13/8/2024 là 220.000 đồng. Số tiền này T đã bán cho khách nên T phải chịu trách nhiệm với số tiền đánh bạc này. Vậy tổng số tiền T đánh bạc ngày 13/8/2024 là 28.245.000 đồng + 220.000 đồng = 28.465.000 đồng (*hai tám triệu bốn trăm sáu lăm nghìn đồng*).

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 05/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp nhận Giáp Hồng T1, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến đầu thú về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với với Giáp Văn T ngày 13/8/2024 như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã rút list các số điện thoại 0392.426.691 và 0967.216.998. Kết quả: Số điện thoại 0392.426.691 là số điện thoại chính chủ của Giáp Văn T, số điện thoại 0967.216.998 là số điện thoại chính chủ của Giáp Hồng T1.

Kết quả sao kê tài khoản ngân hàng của Nguyễn Thị Thu P, Giáp Văn N đều thể hiện việc N gửi số tiền 4.200.000 đồng vào tài khoản của P ngày 13/8/2024.

Ngày 6/9/2024; Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu điện tử trong chiếc điện thoại thu giữ của Giáp Văn T.

Tại kết luận giám định số 1973/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Tìm kiếm, khôi phục và trích xuất 15.1 MB dữ liệu tin nhắn SMS và tin nhắn Zalo; không trích xuất được dữ liệu tin nhắn Messenger Facebook lưu trữ trên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32, màu xanh, cũ đã qua sử dụng, màn hình có vết rạn nứt, số kiểu máy SM-M325FV/DS, số sê ri: RF8T40GEA2L; số IMEI1: 359093386093779; Số IMEI2: 359768846093770. (Chi tiết dữ liệu thể hiện trong thư mục có tên "Du lieu", tổng dung lượng 15.1 được lưu trữ trong 01 đĩa CD-R, nhãn hiệu Maxell, màu vàng.

Ngày 16/9/2024; Cơ quan điều tra đã kiểm tra dữ liệu giám định khôi phục dữ liệu. Không phát hiện nội dung nào khác so với kết quả kiểm tra điện thoại.

Đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề được giải thích như sau:

+ "Số đề": Là số có hai chữ số mà người mua lựa chọn để so sánh với 2 chữ số cuối của giải đặc biệt trong kết quả mở thưởng xổ số miền B (xổ số truyền thống) trong ngày hôm đó; số đề có hai loại, một loại để so sánh với giải nhất gọi là "nhất to"; một loại so sánh với giải đặc biệt. Neu người chơi mua cả giải đặc biệt và giải nhất trong kết quả mở thưởng xổ số miền B thì gọi là "Hai cửa". "Trúng đề": Là khi hai số mà người mua đã chọn trùng với 2 chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất. Khi trúng đề, người mua sẽ được trả tiền gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra để mua số đề.

+ "Chơi lô": Là tham gia dự đoán hai số cuối cùng của tất cả các giải trong hệ thống kết quả xổ số miền Bắc trong ngày (có tổng số 27 giải được sắp xếp trong hệ thống từ giải đặc biệt, giải nhất, giải nhì... đến giải bẩy); người chơi sẽ chọn các con số mà mình thích sau đó trả số tiền mà mình muốn bỏ ra để mua. Người chơi sẽ mua số lô theo điểm; nếu có một điểm trúng thì người chơi sẽ được trả 80.000VNĐ. Nếu số lô trúng thưởng xuất hiện bao nhiêu lần thì người chơi sẽ được nhân số tiền trúng lên bấy nhiêu lần (gọi là trúng nhiều nháy).

+ "Ba càng": Là số có ba chữ số mà người mua lựa chọn để so sánh với 3 chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất trong kết quả mở thưởng xổ số miền B (xổ số truyền thống) trong ngày hôm đó. Nếu người chơi mua cả giải đặc biệt và giải nhất trong kết quả mở thưởng xổ số miền B thì gọi là "Hai cửa". "Trúng đề": Là khi ba số mà người mua đã chọn trùng với 3 chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất. Khi trúng đề, người mua sẽ được trả tiền gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra để mua số đề.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan điều tra cho T nhận dạng đối tượng mua số lô số đề của T, kết quả T nhận ra Giáp Hồng T1 là người sử dụng tài khoản Zalo "Truong y" mua các số lô, số đề của T ngày 13/8/2024.

Do lời khai của T và T1 có mâu thuẫn, T khai sau khi bán các số lô, số đề cho người chơi ngày 01/8/2024, 07/8/2024, 09/8/2024, 12/8/2024 và ngày 13/8/2024, T tập hợp lại và chuyển cho T1. T và T1 chưa thanh toán tiền các ngày này với nhau. Tuy nhiên, T1 khai chỉ nhận các số lô, số đề của T vào ngày 13/8/2024, các ngày trước đó T1 không nhận số lô, số đề của T. Ngày 26/9/2024, Cơ quan điêu tra tiến hành đối chất nhưng T và T1 vẫn giữ nguyên lời khai của mình .

Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín, khôi phục dữ liệu điện thoại của T, tuy nhiên không thu thập được tài liệu có liên quan đến hành vi đánh bạc nên không có căn cứ làm rõ nội dung này.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 82/CT -VKS ngày 03/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Giáp Văn T, Giáp Hồng T1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên thực hành quyền công tố đã luận tội đối với các bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Hồng T1 từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử

thách từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T1 cho UBND xã C, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Phạt bổ sung bị cáo T1 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Văn T từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T cho UBND xã C, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32, vỏ lưng màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có vết rạn nứt, máy vẫn còn sử dụng được, số Imei1: 359093386093779; Imei2: 359768846093770, lắp sim số 0392426691, trên vỏ sim có số: 8984048000041294141.

Truy thu của bị cáo T 4.200.000 đồng tiền bán số lô, số đề và 22.920.000 đồng T tự ghi số lô, số đề, tổng số tiền truy thu của T là 27.120.000đồng.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý tiền án phí và quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi "đánh bạc" như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người trên.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Giáp Văn T, Giáp Hồng T1 đều thừa nhận:

Ngày 13/8/2024, Giáp Văn T đã bán các số lô, số đề cho Giáp Thị T2, Giáp Văn H, Giáp Văn N và Nguyễn Văn V qua tài khoản mạng xã hội Zalo tên "T Giap", đăng ký bằng số điện thoại 0392.426.691. Tổng số tiền T bán số lô, số đề với bốn người trên là 5.545.000đ (*năm triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Sau khi bán các số lô, số đề trên, cùng ngày 13/8/2024, T sử dụng tài khoản zalo của T nhắn tin đến tài khoản zalo của Giáp Hồng T1 mua số lô, số đề của T1 với tổng số tiền là 28.245.000 đồng (*hai tám triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Các số lô, số đề này gồm một phần các số lô, số đề T đã bán cho Giáp Thị T2, Giáp Văn H, Giáp Văn N và Nguyễn Văn V và một số các số lô, số đề do T tự đánh với T1. Tổng số tiền Giáp Văn T đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trong ngày 13/8/2024 là 28.465.000 đồng (*hai tám triệu bốn trăm sáu lăm nghìn đồng*).

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật đã thu giữ được, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Giáp Văn T, Giáp Hồng T1 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 03/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức rõ hành vi bán số lô, số đề là hành thức đánh bạc và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn công cộng. Mục đích đánh bạc là nhằm thu lợi bất chính, hậu quả hành vi đánh bạc không chỉ đơn thuần là ảnh hưởng về kinh tế mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác khi thua bạc, không những thế còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng đến kinh tế của mỗi gia đình.

Về vai trò các bị cáo trong vụ án này thì thấy, các bị cáo có vai trò độc lập. Bị cáo T vừa tham gia đánh bạc với các đối tượng T2, H, Nam, V, vừa tham gia đánh bạc với Giáp Hồng T1. Bị cáo T1 tham gia đánh bạc với T, T1 không biết các số lô, số đề T chuyển là do T bán cho những người chơi khác, T không phải thư ký đề của T1.

Về tình tiết tặng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, ngoài ra bị cáo T có vợ là Hoàng Thị C1 được Nhà nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; bi cáo T1 có bố là ông Giáp Văn B được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên các bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T, T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cải tạo, giáo dục các bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Xét thấy các bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, cần thiết phạt các bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo T là người cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32, vỏ lưng màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có vết rạn nứt, máy vẫn còn sử dụng được, số Imei1: 359093386093779; Imei2: 359768846093770, lắp sim số 0392426691, trên vỏ sim có số: 8984048000041294141 là điện thoại bị cáo T dùng để mua bán số lô, số đề cho khách và chuyển số lô, số đề cho T1, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án, các đối tượng Giáp Văn N, Giáp Văn H, Nguyễn Văn V và Giáp Thị T2 có hành vi mua số lô, đề của T nhưng số tiền đánh bạc từng ngày đều dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự gì nên không cấu thành tội phạm. Ngày 27/9/2024, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu, vật chứng có liên quan đến Công an huyện T để ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Thu P là chủ tài khoản số 10522981119015 tại Ngân hàng T3, chị P đã nhận số tiền 4.200.000 đồng do Giáp Văn N chuyển mua số lô, số đề của T ngày 13/8/2024. Quá trình điều tra xác định chị P không biết việc T mua bán số lô, số đề, không biết số tiền trên là tiền giao dịch đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với các ngày bán số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), của T: Do T chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu, vật chứng có liên quan đến Công an huyện T để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Giáp Hồng T1 có nhận số lô, số đề của T với tổng số tiền 28.245.000 đồng nhưng T1 không biết việc các số lô, số đề T chuyển là do T bán cho những người chơi khác. T không phải thư ký đề của T1 nên hành vi của T1 không cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí:

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Giáp Hồng T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Giáp Văn T là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Giáp Hồng T1 01 năm 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Giáp Hồng T1 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Giáp Văn T 01 năm 02 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Giao các bị cáo Giáp Hồng T1, Giáp Văn T cho UBND xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32, vỏ lưng màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có vết rạn nứt, máy vẫn còn sử dụng được, số Imei1: 359093386093779; Imei2:

359768846093770, lắp sim số 0392426691, trên vỏ sim có số: 8984048000041294141.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 27.120.000 đồng của bị cáo Giáp Văn T.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Giáp Hồng T1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giáp Văn T.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Lụật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Vân Anh